TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-ST
Ngày 07 tháng 3 năm 2025
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Ngọc Ảnh
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo
  Ông Huỳnh Thái Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa *tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 234/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc L- sinh năm: 1976; Trú tại: Thôn Q, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh T - sinh năm: 1977; Trú tại: Thôn Q, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 11 tháng 11 năm 2024, lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Thanh T cưới nhau năm 2001, đăng ký kết hôn ngày 24 tháng 3 năm 2003 tại Uỷ ban

nhân dân xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 36, quyển số 01/2003.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thì đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn và kéo dài gay gắt cho đến nay. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng nhau nên thường hay cãi vả.

Hiện nay vợ chồng đã mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm chăm sóc đến ai. Nay bà L thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, bà L không còn yêu thương ông T nữa.

Tại phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho bà Nguyễn Thị Ngọc L được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T.

- Về con chung: Bà L và ông T có 02 (hai) con chung là Nguyễn Ngọc Huyền T, sinh ngày 21/6/2001 và Nguyễn Nhật V, sinh ngày 16/10/2006. Hiện nay các con chung đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc L xác nhận vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc L xác nhận vợ chồng không có nợ chung của ai, không ai nợ vợ chồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là ông Nguyễn Thanh T để trình bày ý kiến về việc bà L khởi kiện, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông Nguyễn Thanh T đều không có mặt nên Toà án không lấy được lời khai của ông Nguyễn Thanh T, không tiến hành hòa giải được.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thanh T; trú tại: Thôn Q, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Thanh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù bị đơn ông Nguyễn Thanh T vắng mặt tại phiên tòa (vắng mặt lần thứ 2), nhưng căn cứ vào lời khai của bà Nguyễn Thị Ngọc L và các chứng cứ đã thu thập được thì việc kết hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Thanh T là tự nguyện, đăng ký kết hôn số 36, quyển số 01/2003, ngày 24 tháng 3 năm 2003 tại Uỷ ban nhân dân xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Thanh T là hợp pháp.

Vợ chồng bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Thanh T thực tế mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai, điều đó chứng tỏ giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn nhưng cả hai không tìm được giải pháp nào để tiếp tục sống chung với nhau, xây dựng hạnh phúc gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập ông Nguyễn Thanh T đến Tòa để giải quyết ly hôn giữa hai người nhưng ông Nguyễn Thanh T đều không có mặt, điều này chứng tỏ ông Nguyễn Thanh T không còn quan tâm gì về quan hệ hôn nhân này nữa; nên có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa hai người đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Nguyễn Thanh T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu này của bà Nguyễn Thị Ngọc L.

[3] Về con chung: Bà L và ông T có 02 (hai) con chung là Nguyễn Ngọc Huyền T, sinh ngày 21/6/2001 và Nguyễn Nhật V, sinh ngày 16/10/2006. Hiện

nay các con chung đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Bị đơn ông Nguyễn Thanh T mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án để trình bày ý kiến về việc kiện của nguyên đơn và cũng không hoà giải được vụ án. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của ông Nguyễn Thanh T.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1 - Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Thanh T được ly hôn.

2 - Về con chung: Bà L và ông T có 02 (hai) con chung là Nguyễn Ngọc Huyền T, sinh ngày 21/6/2001 và Nguyễn Nhật V, sinh ngày 16/10/2006. Hai con chung đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3 - Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4 - Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007208 ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; bà Nguyễn Thị Ngọc L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5 - Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc

được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng;
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.